

Bản án số: 80/2025/HNGĐ-ST
Ngày 22-8-2025
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Ngọc Yến

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hồ Thanh Phong

Bà Nguyễn Kim Kết.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Kim Thia là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 22 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 – Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 293/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2025, về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Lê Thu T, sinh năm 2003; Địa chỉ: Nhà Không số, Hẻm 20, đường L K X, khóm 4, phường 6, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Lê Thu Thảo: Luật sư Trần Duy C - Thuộc Công ty TNHH MTV Huỳnh Phước Hậu – Chi nhánh tại G R (vắng mặt).

- **Bị đơn:** Anh Mai Chí H, sinh năm 2002; Địa chỉ: Ấp M T, xã T A K, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện nguyên đơn chị Lê Thu T trình bày:

Về hôn nhân: Chị T và anh H kết hôn vào năm 2023 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 6, thành phố Cà Mau (nay là phường T Th, tỉnh Cà Mau), thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng sau đó xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không hoà hợp nhau nên chị T yêu cầu xin ly hôn với anh H

Về con chung: Quá trình chung sống có 01 người con chung tên Mai Gia H, sinh năm 2025 hiện đang sống với chị Thảo. Khi ly hôn chị T xin nuôi con và yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi cháu Gia Hân mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi cháu Gia H tròn 18 tuổi.

Về tài sản chung: Chị T xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Chị T xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Mai Chí H: Quá trình Toà án triệu tập anh H vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Lê Thu T có đơn xin từ chối tham gia phiên tòa sơ thẩm và anh Mai Chí H đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự là đúng quy định pháp luật.

[2] Về hôn nhân: Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Thảo thấy rằng, về nguyên nhân mâu thuẫn xuất phát từ việc anh, chị bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không hoà hợp. Tại đơn khởi kiện chị T xác định tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được với anh H. Điều đó chứng tỏ đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu của chị T, cho chị Lê Thu T được ly hôn với anh Mai Chí H.

[3] Về con chung: Đối với cháu Gia Hn, sinh năm 2025 hiện đang sống với chị Thảo, xét thấy, từ ngày chị T và anh H ly thân cháu Gia Hân sống với chị Thảo vẫn đảm bảo phát triển về thể chất lẫn tinh thần. Do đó, cần tiếp tục giao cháu Mai Gia H cho chị Lê Thu T tục nuôi dưỡng là phù hợp.

Đối với việc cấp dưỡng nuôi con: Chị T yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi cháu Gia H mỗi tháng 3.000.000 đồng, xét thấy yêu cầu của chị Thảo không phù hợp với quy định pháp luật nên cần điều chỉnh lại. Theo quy định pháp luật mức cấp dưỡng nuôi con không thấp hơn một nửa tháng lương tối thiểu vùng tại nơi người cấp dưỡng đang cư trú, hiện tại anh H đang sinh sống tại xã T A K. Do đó, mức lương tối thiểu khu vực này được quy định là 3.450.000 đồng. Do đó, buộc anh Hiếu có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Gia H mỗi tháng 1.725.000 đồng/tháng cho đến khi cháu Gia H tròn 18 tuổi.

[4] Về tài sản chung: Chị T xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về nợ: Chị T xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Thảo phải chịu theo quy định pháp luật.

[7] Về án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh H phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35 và khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thu T. Cho chị Lê Thu T được ly hôn anh Mai Chí H.

2. Về con chung: Giao cháu Mai Gia H, sinh năm 2025 cho chị Lê Thu T tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Buộc anh Mai Chí H có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Gia H mỗi tháng 1.725.000 đồng/tháng cho đến khi cháu Gia H tròn 18 tuổi.

Anh Mai Chí H không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Lê Thu T phải chịu 300.000 đồng. Chị T đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0001329 ngày 18/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ D, được chuyển thu.

Án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Mai Chí H phải chịu là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị Lê Thu T và anh Mai Chí H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Cà Mau;
- Phòng THA dân sự khu vực 4 – Cà Mau;
- UBND phường T T, tỉnh Cà Mau;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hồ Ngọc Yến

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Hùng

Hồ Thanh Phong

Hồ Ngọc Yến

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 27 tháng 12 năm 2023

Tại: Phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quốc Trọng.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Châu Trung Trực và ông Hồ Thanh Phong

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 655/2023/TLST-DS ngày 17 tháng 10 năm 2023 về việc “tranh chấp hợp đồng tín dụng” giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long; địa chỉ trụ sở: Số 40-42-44 Phạm Hồng Thái, Phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn:

1. Ông Trương Dư Thụy – Chuyên viên xử lý nợ khu vực – phòng xử lý nợ (có mặt).

2. Ông Nguyễn Anh Văn – Trưởng Bộ phận xử lý nợ khu vực (có mặt).

- *Bị đơn:*

1. Bà Lê Duyên Ngọc, sinh năm 1984; địa chỉ cư trú: ấp Tân Long, xã Tân Duyệt, huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

2. Ông Phan Văn Bạc, sinh năm 1979; địa chỉ: ấp Tân Long, xã Tân Duyệt, huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau (có mặt).

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

Về điều luật căn cứ:

Căn cứ vào Điều 91; khoản 2 Điều 92; Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 317, Điều 318, Điều 320, Điều 321, Điều 322, Điều 323, Điều 325 và Điều 326 của Bộ luật Dân sự; Điều 90, Điều 91 và Điều 98 của Luật các tổ chức tín dụng; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Hội đồng xét xử thống nhất biểu quyết 3/3 (100%)

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long.

Buộc ông Phan Văn Bạc, bà Lê Duyên Ngọc trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long số tiền 134.858.539đ (một trăm ba mươi bốn triệu tám trăm năm mươi tám nghìn năm trăm ba mươi chín đồng).

Ngoài khoản tiền nợ gốc, lãi mà ông Phan Văn Bạc, bà Lê Duyên Ngọc phải thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long theo hợp đồng tín dụng tính đến ngày 27/12/2023 thì kể từ ngày 28/12/2023 ông Bạc, bà Ngọc còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ thì lãi suất mà ông Bạc, bà Ngọc phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng.

Trong trường hợp ông Phan Văn Bạc, bà Lê Duyên Ngọc không thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi xử lý phần đất thế chấp và tài sản trên đất phần đất diện tích 6.480m² thuộc thửa số 603, tờ bản đồ số 09 tọa lạc ấp Tân Long, xã Tân Duyệt, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau (nay thuộc ấp Bá Huê, xã Tân Duyệt, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau) để thanh toán cho số tiền nợ.

Về các vấn đề khác:

3. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ông Phan Văn Bạc, bà Lê Duyên Ngọc phải chịu 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng). Buộc ông Phan Văn Bạc, bà Lê Duyên Ngọc có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long số tiền trên.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm thi hành theo mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long không phải chịu, đã nộp tạm ứng án phí số tiền 3.211.000đ (ba triệu hai trăm mười một nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000610 ngày 17 tháng 10 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi được nhận lại. Ông Phan Văn Bạc, bà Lê Duyên Ngọc phải chịu 6.743.000đ (sáu triệu bảy trăm bốn mươi ba nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long và ông Phan Văn Bạc có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Lê Duyên Ngọc có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Hội đồng xét xử thống nhất biểu quyết 3/3 (100%)

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 27 tháng 12 năm 2023.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Châu Trung Trực – Hồ Thanh Phong

Đặng Quốc Trọng

